

An Giang, ngày 10 tháng 6 năm 2022

Số: 1006-TVHV/ĐKTTVAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỪA
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG
(từ ngày 10/6 đến ngày 19/6/2022)**

1. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 31/5÷09/6/2022

Trong tuần đầu tháng 6/2022, mực nước thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie biến đổi chậm. Đến 7h ngày 10/6, mực nước tại Kratie đang ở mức 12.13m, cao hơn 2.64m so với cùng kỳ 2021 và cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 3.30m; các trạm từ dưới Kratie, mực nước đều ở mức cao hơn cùng kỳ 2021 từ 0.20-1.60m và cao hơn TBNN từ 1.40-2.90m.

Mực nước tại các trạm đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên đạt giá trị cao nhất trong những ngày đầu tuần, ở mức cao hơn cùng kỳ 2021 từ 0.30-0.60m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày cuối tuần, ở mức cao hơn cùng kỳ 2021 từ 0.40-1.30m.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước cao nhất tại các trạm xuất hiện trong những ngày giữa tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện vào ngày cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều ở mức cao hơn cùng kỳ 2021 từ 0.10-0.35m.

2. Dự báo thủy văn từ ngày 10/6÷19/6/2022

Trong tuần đầu tháng 6/2022, mực nước tại các trạm thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie xuống chậm. Tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng ở mức cao hơn cùng kỳ TBNN từ 50-60%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Khánh An, Tân Châu, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước lên theo triều và đạt giá trị cao nhất trong những ngày giữa tuần, mực nước thấp nhất tại các trạm xuất hiện trong những ngày cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2021 từ 0.35-0.90m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước cao nhất tại các trạm có khả năng xuất hiện trong những ngày nửa cuối tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày đầu tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều cao hơn so với cùng kỳ 2021 từ 0.05-0.30m.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông xuống theo triều; khu vực nội đồng TGLX, mực nước xuống chậm.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 31/5 đến ngày 09/6			Mực nước (H) dự báo từ ngày 10/6 đến ngày 19/6		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2021	Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2021
1	Tân Châu	Tiền	Max	31/5	1.59	0.36	16/6	1.80	0.41
			Min	08/6	0.21	0.68	19/6	0.10	0.59
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	Max	01/6	1.51	0.29	16/6	1.70	0.41
			Min	08/6	-0.16	0.48	19/6	-0.20	0.45
3	Khánh An	Hậu	Max	31/5	1.78	0.63	16/6	1.95	0.45
			Min	09/6	1.05	1.30	19/6	0.80	0.91
4	Châu Đốc	Hậu	Max	31/5	1.71	0.39	16/6	1.85	0.39
			Min	08/6	0.09	0.62	19/6	0.05	0.58
5	Long Xuyên	Hậu	Max	01/6	1.59	0.30	16/6	1.80	0.46
			Min	08/6	-0.27	0.41	19/6	-0.35	0.37
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Max	01/6	1.56	0.31	16/6	1.75	0.36
			Min	08/6	-0.10	0.49	19/6	-0.15	0.45
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Max	05/6	0.77	0.33	17/6	0.70	0.23
			Min	09/6	0.13	0.28	10/6	0.30	0.20
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Max	04/6	0.60	0.23	17/6	0.58	0.18
			Min	09/6	0.16	0.36	10/6	0.10	0.08
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Max	05/6	0.71	0.17	17/6	0.65	0.14
			Min	09/6	0.11	0.35	10/6	0.30	0.27
10	Cô Tô	Tri Tôn	Max	05/6	0.84	0.19	17/6	0.78	0.12
			Min	09/6	0.30	0.36	10/6	0.28	0.04
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Max	04/6	0.60	0.25	17/6	0.55	0.17
			Min	09/6	0.14	0.35	10/6	0.13	0.11
12	Vọng Thê	Ba Thê	Max	04/6	0.94	0.18	17/6	0.85	0.10
			Min	09/6	0.41	0.29	10/6	0.38	0.05
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	Max	02/6	1.15	0.26	17/6	1.10	0.15
			Min	09/6	0.39	0.32	10/6	0.41	0.11
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Max	04/6	0.91	0.11	17/6	0.80	0.06
			Min	09/6	0.31	0.23	10/6	0.31	0.06

Tin phát lúc 16h00' ngày 10/6/2022

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan